

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 282/2019/HSST
Ngày: 25 - 10 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hưng

- Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luyến – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 272/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **TRẦN DUY T** (tên gọi khác: C); sinh năm 1968, tại tỉnh: Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PA, xã BH, huyện TB, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; con ông: Trần Duy T1 (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị P – sinh năm 1932; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án: 02.

- Ngày 30/5/1991, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân*” theo quy định tại khoản 2 Điều 157 BLHS năm 1985, tại bản án số 54/HSST. Ngày 29/11/1993 chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 03/11/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 109 BLHS năm 1985, tại bản án số 208/HSST. Ngày 24/4/1998, bị Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm xử phạt 07 năm tù, tại bản án số 228/HSPT. Ngày 10/02/2004 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/7/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Mai Viết C1 – sinh năm 1951; địa chỉ: Số X, đường Y, thôn Z, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

* Người làm chứng: Ông Huỳnh Ngọc T2; địa chỉ: Thôn Z, xã HT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy T là đối tượng sống lang thang, không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 16/7/2019, T một mình đi bộ đến trước Số X, đường Y, thôn Z, xã HT, thành phố B, thì nhìn thấy ông Mai Viết C1, đang quét sân. T vào xin nước uống, sau đó ngồi nói chuyện với ông C1.

Khoảng 15 phút sau, T thấy nhà ông C1 có bàn thờ ở phía trong nên xin ông C1 vào thắp hương ở bàn thờ thì ông C1 đồng ý. Sau khi thắp hương xong, T1 nhìn thấy ở trên bàn phía trước bàn thờ, có để 01 túi xách (có quai đeo, màu đen, có 03 ngăn kéo), do không có tiền tiêu xài nên T nảy sinh ý định lục túi xách tìm kiếm tài sản để trộm cắp. T quan sát thấy trong nhà không có ai, ông C1 thì vẫn ở ngoài sân, không chú ý đến T nên T mở ví lén lút trộm cắp: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7 (2017), kiểu máy SM-A720F/DS, màu đen và số tiền 23.000 đồng bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài.

Lúc này, ông C1 nghi vấn nên chạy vào kiểm tra, phát hiện bị mất tài sản nên ông Chiều chạy ra đuổi theo T, khi T vừa đi ra cách cổng nhà ông C khoảng 20m, ông C1 đuổi theo giữ T lại và nói “Điện thoại đâu rồi”, thì T lấy điện thoại Samsung Galaxy A7 từ túi quần của T, đưa ra cho ông C1. Sau đó, ông C1 hô hoán cho một số người dân đến và báo cho Công an xã Hòa Thuận đến làm việc, T tự móc túi và đưa ra số tiền 23.000 đồng mà T đã lấy của ông C1, rồi ông C1 bàn giao T cùng với chiếc điện thoại di động thoại Samsung Galaxy A7 và số tiền 23.000 đồng cho Công an xã Hòa Thuận. Sau đó, chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số: 234/KLĐG ngày 30/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A7 (2017), màu đen, kiểu máy SM-A720F/SD, số Imei 1: 351814090569657; số Imei 2: 351815090569654, đã qua sử dụng; trị giá: 3.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 289/CT-VKSTP.BMT ngày 01/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo

Trần Duy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị hại ông Mai Viết C1, không yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Duy T mức án tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Mai Viết C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A7 (2017), màu đen, kiểu máy SM-A720F/SD và số tiền 23.000 đồng, là tài sản của Mai Viết C1. Ngày 09/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ban hành quyết định xử lý vật chứng trả cho ông C1, nhận quản lý sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người làm chứng, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 16/7/2019, tại địa chỉ: Thôn Z, xã HT, thành phố B, bị cáo Trần Duy T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 (2017), màu đen, kiểu máy SM-A720F/SD trị giá: 3.000.000 đồng và số tiền 23.000 đồng của ông Mai Viết C1, tổng trị giá tài sản trộm cắp được là: 3.023.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp “*tái phạm nguy hiểm*”. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Duy T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2) phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

...

g) Tái phạm nguy hiểm

...

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Duy T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ: Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, lười biếng lao động bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, thể hiện ý thức coi thường pháp luật cao độ của bị cáo, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Duy T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho bị hại và được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Duy T thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Mai Viết C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng của vụ án: Ngày 09/9/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A7 (2017), màu đen, kiểu máy SM-A720F/SD và số tiền 23.000 đồng cho ông Mai Viết C1 là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Trần Duy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy T (tên gọi khác: C) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo **Trần Duy T** (tên gọi khác: C) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/7/2019.

[2] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A7 (2017), màu đen, kiểu máy SM-A720F/SD và số tiền 23.000 đồng cho ông Mai Viết C1 là chủ sở hữu hợp pháp.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Duy T phải chịu 200.000 (*hai trăm*) nghìn đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự